

TỜ TRÌNH

**V/v: Báo cáo thu nhập của HĐQT và BKS năm 2019
Và kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS trong năm 2020.**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Tờ trình về việc thông qua mức chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Căn cứ vào kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và tình hình tài chính của công ty hiện nay.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cà phê Ea Pôk báo cáo tình hình chi trả thù lao, tiền lương và các khoản thu nhập khác của HĐQT và BKS trong năm 2019 cụ thể như sau:

TT	Họ và tên	Thù lao (đồng/năm)	Tiền lương (đồng/năm)	Phụ cấp khác (đồng/năm)	Tổng cộng	
					Năm 2019 (đồng/năm)	Bình quân (đồng/tháng)
I	Hội đồng quản trị	28.800.000	432.000.000	34.538.800	495.338.800	10.319.558
1	Trịnh Ngọc Nê		192.000.000	18.687.200	210.687.200	17.557.267
2	Huỳnh Trọng Phước		144.000.000	14.031.600	158.031.600	13.169.300
3	Võ Duy Thanh		96.000.000	1.820.000	97.820.000	8.151.667
4	Nguyễn Văn Thuyết	28.800.000			28.800.000	2.400.000
II	Ban Kiểm soát	38.400.000	259.731.680	8.054.000	306.185.680	6.378.868
1	Nguyễn Thị Phương Thơm		54.000.000		54.000.000	5.400.000
2	Vũ Thị Hồng Phượng		26.500.000		26.500.000	12.000.000
3	Cao Văn Khương	19.200.000	91.494.607	8.054.000	118.748.607	9.895.717
4	Nguyễn Thị Thúy	19.200.000	87.737.073		106.937.073	8.911.423
5	Tổng cộng	67.200.000	691.731.680	42.592.800	801.524.480	8.349.213

Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS năm 2020 như sau:

STT	Chức danh	Tiền lương, thù lao hàng tháng (đồng/tháng)	Tổng tiền lương, thù lao năm 2020 (đồng/tháng)	Phụ cấp khác (đồng)	Tổng thu nhập (đồng)	Bình quân (đồng/tháng)
I	Hội đồng quản trị	33.100.000	397.200.000	28.588.800	425.788.800	11.827.467
1	Chủ tịch HĐQT	16.000.000	192.000.000	16.147.200	208.147.200	17.345.600
2	TV HĐQT kiêm Ban Giám đốc	13.600.000	163.200.000	12.441.600	175.641.600	14.636.800
3	TV HĐQT không chuyên trách	3.500.000	42.000.000		42.000.000	3.500.000
II	Ban kiểm soát	14.000.000	168.000.000	0	168.000.000	4.666.667
1	Trưởng Ban kiểm soát	12.000.000	144.000.000		144.000.000	12.000.000
2	TV BKS không chuyên trách	1.000.000	12.000.000		12.000.000	1.000.000
3	TV BKS không chuyên trách	1.000.000	12.000.000		12.000.000	1.000.000
	Tổng cộng	47.100.000	565.200.000	28.588.800	593.788.800	8.247.067

Áp dụng bắt đầu từ tháng 05/2020 đến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Trên đây là Báo cáo kết quả chi trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng cho HĐQT, BKS trong năm 2019 và kế hoạch chi trả tiền lương thù lao, tiền thưởng cho HĐQT, BKS trong năm 2020, Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu VT.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ EA PÓK
CHỦ TỊCH HĐQT



Trịnh Ngọc Nê